

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 82/2020/QĐST-HNGĐ

Di Linh, ngày 05 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 223/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giữa những người yêu cầu sau đây:

1. Anh Trần Trọng Thiện T; sinh năm 1981; địa chỉ: Số nhà A, thôn B, xã E, huyện D, tỉnh L.

2. Chị Nguyễn Thị Ngọc L; sinh năm 1985; Nơi ĐKTT: Số nhà C, thôn B, xã E, huyện D, tỉnh L; nơi cư trú hiện nay: Số nhà F, thôn B, xã E, huyện D, tỉnh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn giữa anh Trần Trọng Thiện T và chị Nguyễn Thị Ngọc L được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28/10/2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Cần áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, công nhận anh Trần Trọng Thiện T và chị Nguyễn Thị Ngọc L thuận tình ly hôn.

[2] Anh Trần Trọng Thiện T và chị Nguyễn Thị Ngọc L có 02 con chung là Trần Ngọc Bảo H, sinh ngày 26/02/2007 và Trần Trọng Thiện Đ, sinh ngày 09/4/2011. Anh T và chị L thỏa thuận sau khi ly hôn sẽ giao cho chị L trực tiếp nuôi hai con, anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mức 6.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng kể từ tháng 11/2020 đến khi con tròn 18 tuổi. Xét thỏa thuận

của các đương sự phù hợp với nguyện vọng của các con và quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Về lệ phí tòa án: Chị Nguyễn Thị Ngọc L tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị Nguyễn Thị Ngọc L đã nộp là phù hợp.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Trọng Thiện T và chị Nguyễn Thị Ngọc L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Trần Trọng Thiện T và chị Nguyễn Thị Ngọc L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Trần Ngọc Bảo H, sinh ngày 26/02/2007 và Trần Trọng Thiện Đ, sinh ngày 09/4/2011. Anh Trần Trọng Thiện T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mức 6.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng kể từ tháng 11 năm 2020 đến khi con tròn 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Quyền thăm nom con, quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, quyền yêu cầu thay đổi về cấp dưỡng nuôi con của các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc L chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số AA/2017/0001565, ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh (đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự

thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- UBND xã G;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Sỹ